

BẢO HIỂM XÃ HỘI .....  
 Province/City) Social Security Office  
 BẢO HIỂM XÃ HỘI .....  
 (District) Social Security Office

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
 THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
 Independence - Freedom - Happiness

Số: ..... /QĐ-BHXH  
 No. .... /QD-BHXH

..., ngày ... tháng ... năm ...  
 ....., date ..... month ..... year ....

TRỢ CẤP TUẤT HÀNG THÁNG  
 MÃ SỐ BHXH.....(1)  
 MONTHLY SURVIVOR'S BENEFITS  
 SOCIAL SECURITY NUMBER.....(1)

**QUYẾT ĐỊNH**  
**VỀ VIỆC HƯỞNG TRỢ CẤP TUẤT HÀNG THÁNG**  
**DECISION**  
**On receiving monthly survivor's allowance**

**GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI .....**  
**DIRECTOR OF THE SOCIAL SECURITY OFFICE OF.....**

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số .....

*Pursuant to Law No. .... on Social Insurance*

Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc thành lập Bảo hiểm xã hội.....;

*Pursuant to the Director General of the Vietnam Social Security's Decision No..... dated ...../...../.....(day/month/year) on the establishment of the social security office of.....;*

Căn cứ hồ sơ giải quyết chế độ tử tuất đối với thân nhân của ông/bà ..... chết ngày ... tháng ... năm ...,

*Based on the dossier to settle the survivor's benefits for the relatives of Mr/Ms..... died on date..... month.....year.....,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**DECIDE:**

**Điều 1.** Giải quyết trợ cấp tuất hàng tháng đối với thân nhân của ông/bà ..... có thời gian đóng BHXH là ... năm ... tháng, trong đó có ... năm ... tháng đóng BHXH bắt buộc.

**Article 1.** Settlement of monthly survivor's allowance for relatives of Mr./Ms. .... whose social insurance contribution period was ... years ... months, including ... years ... months of compulsory social insurance contribution.

- Họ và tên người được hưởng trợ cấp: ..... Nam/Nữ

- Full name of the beneficiary: ..... Male/Female

- Sinh ngày ... tháng ... năm ...; mã số BHXH(2).....
- Date of birth: date.....month.....year.....; social security number (2).....
- Mối quan hệ với người chết: .....
- Relationship with the deceased
- Mức trợ cấp hàng tháng: ..... x.....đồng = ..... đồng
- The amount of monthly allowance: ..... x.....VND = ..... VND
- Phí khám giám định y khoa (nếu có):..... đồng
- Medical forensics fee (if any): ..... VND
- Thời điểm hưởng trợ cấp kể từ tháng ..... năm .....
- Starting time for receiving the allowance from month.....year.....
- Họ và tên người đứng nhận trợ cấp(3):....., mối quan hệ với người hưởng trợ cấp .....
- Full name of the person to receive the allowance (3): ....., relationship with the beneficiary.....
- Nơi cư trú:.....(4).....
- Place of residence: :.....(4).....
- Hình thức nhận trợ cấp: (5).....
- Method to receive the allowance: (5).....

**Điều 2.** Các ông, bà Trưởng phòng Chế độ BHXH, Giám đốc BHXH .....(6) và thân nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Article 2: Head of Social Insurance Implementation Division, Director of Social Security Agency of ..... (6) and the relative named in the Article 1 are responsible for implementing this Decision./.*

**Nơi nhận/ Recipients:**

- (7).....;
- Lưu hồ sơ/ Document archive

**GIÁM ĐỐC/DIRECTOR**

(ký, đóng dấu)/(signature and seal)

**Ghi chú:**

- (1) Ghi mã số BHXH của người chết; trường hợp có nhiều thân nhân hưởng trợ cấp tuất tháng thì ghi thêm số A hoặc B hoặc C hoặc D lần lượt đối với từng thân nhân;
- (2) Ghi mã số BHXH của người hưởng trợ cấp (nếu có);
- (3) Ghi họ tên của người đứng tên nhận trợ cấp, mối quan hệ với người hưởng trợ cấp; chỉ hiển thị nội dung này trong trường hợp người được hưởng trợ cấp dưới 15 tuổi hoặc bị mất, hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- (4) Ghi đầy đủ địa chỉ nơi đang cư trú của người có yêu cầu giải quyết: Số nhà, ngõ (ngách, hẻm), đường phố, tổ (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố;
- (5) Trường hợp nhận bằng tiền mặt thì ghi: “Bằng tiền mặt”, nếu nhận qua tài khoản thì ghi “Thông qua tài khoản, số tài khoản..., tên ngân hàng mở tài khoản..., chi nhánh ngân hàng mở tài khoản....”.
- (6) Ghi theo tên đơn vị hành chính cấp huyện; nếu BHXH cấp huyện giải quyết thì thay cụm từ “Trưởng phòng Chế độ BHXH, Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc BHXH huyện/quận .....” bằng “Phụ trách Chế độ BHXH, Kế toán trưởng”.
- (7) Ghi tên người hưởng trợ cấp hoặc tên người đứng tên nhận trợ cấp trong trường hợp người hưởng không nhận trợ cấp.

**Notes:**

- (1) Enter the social insurance book's number of the deceased person; in case there are many relatives enjoying the monthly survivor's allowance, enter book A or B or C or D for each corresponding relative;
- (2) Write the social insurance book's number of the beneficiary (if any);
- (3) Write full name of the person to receive the allowance, relationship with the beneficiary; only display this content if the beneficiary of the beneficiary is under 15 years old or lost or is limited in civil act capacity;
- (4) Enter the full address of the place of residence of the claiming person: number of house, lane (alley, gorge), street, residential group (village, hamlet); commune (ward, township); urban district (rural district, town, provincial-level city), province (city);
- (5) In case receiving cash, write: “In cash”, if receiving via account, write “via account, account number..., name of bank of the account..., bank branch of the account ....”.
- (6) Write the name of the district-level administrative unit; To replace the phrase “Head of Social Insurance Implementation Division, Head of Planning – Finance Department, Director of Social Security Agency of district.....” with “Persons in charge of social insurance regimes, chief accountants” in case district-level social insurance agencies settle these benefits.
- (7) Enter name of the beneficiary or name of the person to receive the benefits of the beneficiary does not directly receive the benefits

*Trường hợp có sự khác nhau về cách hiểu giữa tiếng Việt và tiếng Anh trong văn bản, tiếng Việt là ngôn ngữ chính và là căn cứ pháp lý để giải quyết tranh chấp./ If there are differences understanding between Vietnamese and English in this paper, Vietnamese will be considered the primary language and legal basis to resolve the dispute*